**CHỦ ĐỀ 8: MÔI TRƯỜNG XANH – CUỘC SỐNG XANH**

**Mục tiêu:**

* Giới thiệu được với bạn bè, người thân về cảnh đẹp của cảnh quan ở địa phương.
* Thực hiện được việc làm để chăm sóc, bảo vệ cảnh quan.
* Nhận biết được thực trạng vệ sinh môi trường xung quanh.
* Sử dụng được một số dụng cụ lao động một cách an toàn.
* Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh qan trường lớp.

**TUẦN 28**

**SHDC:** **Tham gia phong trào “Môi trường xanh - Cuộc sống xanh”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV hướng dẫn học sinh một bài nhảy flasmod về chủ đề “Môi trường xanh - Cuộc sống xanh”.  - GV hướng dẫn HS lắng nghe và ghi nhớ những việc cần làm để xây dựng “Môi trường xanh - cuộc sống xanh”. | - HS toàn trường thực hiện bài nhảy flashmod.  - HS lắng nghe và ghi nhớ những việc cần làm để xây dựng “Môi trường xanh - cuộc sống xanh” |

**SHTCĐ**

**HĐ 1: Chơi trò chơi “Khám phá địa danh”.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - Tổ chức trò chơi để học sinh nêu tên danh lam thắng cảnh trên đất nước mình.  - GV nhận xét , tổng kết và dẫn dắt sang hoạt động 2. | HS tham gia trò chơi:   * Quản trò: Gió thổi, gió thổi * Người chơi: Gió thổi đến đâu? * Quản trò: Gió thổi đến Hà Nội.   - Người chơi: Hà Nội có Chùa Một Cột  - HS lắng nghe và ghi nhớ. |

**HĐ2: Giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV đưa ra các gợi ý cho học sinh trả lời các câu hỏi sau để giới thiệu cảnh đẹp của địa phương em theo nhóm 4 (GV lưu ý HS có thể sử dụng hình ảnh để minh hoạ thêm cho cảnh đẹp đó):  + Giới thiệu sơ qua về bản thân  + Tên cảnh đẹp.  + Những nét đẹp nổi bật ở cảnh đẹp đó.  + Cảm xúc của em khi đến thăm cảnh đẹp đó.   * Gv mời các nhóm lên giới thiệu về vẻ đẹp của địa phương theo kết quả thào luận của nhóm. * GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS lắng nghe hướng dẫn.  - HS thảo luận theo nhóm 4.  - HS có thể sử dụng hình ảnh minh họa mình mang theo để giới thiệu.  - Đại diện các nhóm trình bày  - HS khác trong lớp đặt câu hỏi cho các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe. |

**SHL: Tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sinh sống.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV đưa ra Phiếu tìm hiểu thực trạng môi trường và yêu cầu HS đọc nội dung của phiếu.  - GV hướng dẫn HS các bước thực hiện:  + Bước 1: Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,…) gần nơi em sống.  + Bước 2: Thực trạng môi trường (nguồn nước, rác thải,…) ở trường em.  + Bước 3: Thực trạng vệ sinh phòng học của lớp em.  + Bước 4: Xin ý kiến những người xung quanh em.   * GV hướng dẫn HS một số kĩ năng khi quan sát hay lúc trao đổi với người lớn. * GV tổ chức cho học sinh thực hành trong nhóm và về nhà tìm hiểu thêm về thực trạng vệ sinh môi trường nơi em đang sinh sống. * GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS lắng nghe hướng dẫn.  - HS lắng nghe và ghi nhớ hướng dẫn của GV.  - HS chú ý những kĩ năng để thực hiện nhiệm vụ.  - Các nhóm thảo luận và ghi nhận những ý kiến đã thảo luận.  - HS khác trong lớp đặt câu hỏi cho các nhóm trình bày.  - HS lắng nghe. |

**TUẦN 29**

**SHDC: Truyền thông điệp** **“Chung tay bảo vệ môi trường”.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV hướng dẫn học sinh một bài nhảy flasmod về chủ đề “Môi trường xanh - Cuộc sống xanh”.  - GV hướng dẫn HS lắng nghe và ghi nhớ những việc cần làm để xây dựng “Môi trường xanh - cuộc sống xanh”. | - HS toàn trường thực hiện bài nhảy flashmod.  - HS lắng nghe và ghi nhớ những việc cần làm để xây dựng “Môi trường xanh - cuộc sống xanh” |

**HĐ3: Chơi trò chơi “Chuyền hoa”**

1. Nghe bài hát và tham gia chuyền hoa.
2. Nêu tên việc làm giữ gìn vệ sinh môi trường khi đến lượt.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV tổ chức trò chơi “Chuyền hoa”.  + GV hướng dẫn luật chơi: khi bông hoa đến lượt ai thì người đó sẽ nêu tên một việc để bảo vệ môi trường.  + GV bắt nhịp cả lớp hát một bài hát về quê hương và tổ chức trò chơi.  + GV nhận xét, tổng kết trò chơi. | + HS lắng nghe hướng dẫn.  + Cả lớp hát bài hát về quê hương và chuyền bông hoa. Bạn HS nhạn được bông hoa sẽ nêu tên một việc để bảo vệ môi trường.  + HS lắng nghe và ghi nhớ. |

**HĐ4: Báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng vệ sinh môi trường quanh em**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV tổ chức hoạt động theo nhóm 4.  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh về các vật dụng cần mang theo.  - GV hướng dẫn học sinh từng bước thực hiện làm chậu cây từ đồ vật đã qua sử dụng.  - GV tổ chức cho HS làm chậu cây từ đồ vật đã qua sử dụng.  - GV hướng dẫn HS trồng cây và đặt nơi có ánh sáng.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc sau khi mình hoàn thành sản phẩm.  - GV nhắc nhở các nhóm phân công chăm sóc cây hàng ngày. | - HS chia nhóm.  - HS kiểm tra lại những vật dụng dã mang theo.  - HS lắng nghe và ghi nhớ hướng dẫn.  - HS thực hiện làm chậu cây theo hướng dẫn của GV.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ cảm xúc.  - HS lắng nghe và ghi nhớ lời dặn dò của GV. |

**TUẦN 30**

**SHDC: Tham gia hoạt động “Ngày hội đọc sách”**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV đưa ra các yêu cầu khi HS tham gia các hoạt động.  - GV hướng dẫn HS tham gia các hoạt động trong Ngày hội đọc sách theo các góc.  - GV yêu cầu HS trao đổi với bạn cuốn sách về môi trường mà em thích nhất. | - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS tham gia Ngày hội đọc sách.  - HS trao đổ với bạn cuốn sách về môi trường mà em thích nhất. |

**SHTCĐ**

**HĐ5: Nhận biết những dụng cụ phù hợp khi lao động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV hướng dẫn học sinh khởi động bằng trò chơi “Tình bạn”.  - GV tổng kết trò chơi và chuyển ý.  - GV yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi để chuẩn bị vật dụng thực hiện nhiệm vụ:  + Tưới cây  + Nhổ cỏ  + Trồng cây hoa  + Lau bàn ghế  - GV tổ chức cho HS theo từng cặp thực hiện hoạt động.  - GV yêu cầu HS nêu công dụng của từng vật dụng.  - GV nhận xét và chốt. | - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện hoạt động bằng cách: một HS nêu tên việc làm, một HS nêu tên dụng cụ tương ứng.  HS nêu công dụng của từng vật dụng.  - HS lắng nghe. |

**HĐ6: Tìm hiểu cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1/Trao đổi với bạn cách sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động mà em biết:  - GV cho HS quan sát các dụng cụ (vật thật hoặc mô hình)  - GV tổ chức HS học theo nhóm 4 để trao đổi về cách sử dụng an toàn các dụng cụ lao động.  - GV mời một số nhóm lên báo cáo.  - GV kết luận. | - HS quan sát.  - HS thảo luận.  - HS báo cáo.  - HS lắng nghe. |
| 2/Các bạn trong tranh dưới đây sử dụng dụng cụ lao động có an toàn không? Vì sao?  - GV cho HS quan sát tranh.  - GV yêu cầu HS chỉ ra việc sử dụng không an toàn dụng cụ lao động.  - GV tổ chức cho HS thảo luận để nêu lên những nguy cơ mất na toàn khi sử dụng dụng cụ lao động.  - GV mời một số nhóm lên báo cáo.  - GV kết luận. | - HS quan sát.  - HS thảo luận.  - HS báo cáo.  - HS lắng nghe. |

**SHL: Tham gia hoạt động “Đổi giấy lấy cây’**

1. Mang giấy vụn đã chuẩn bị để vào khu vực quy định.
2. Nhận một cây về chăm sóc.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV cho HS sắp xếp cây đã được chuẩn bị vào khu vực quy định.  - GV tổ chức cho HS tiến hành trao đổi bằng cách mang giấy vụn đã chuẩn bị vào khu vực tập kết qui định.   * GV hướng dẫn HS nhận một cây về chăm sóc. * GV tổ chức cho học sinh chia sẻ những ý nghĩa của việc chăm sóc cây. * GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS thực hiện yêu cầu.  - HS thực hiện.  - HS nhạn cây về chăm sóc.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. |

**TUẦN 31**

**SHDC: Tham gia hoạt động làm kế hoạch nhỏ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV hướng dẫn HS tham gia Hội thu Kế hoạch nhỏ.  - GV tổng kết và thông báo số lượng đến HS. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe. |

**SHTCĐ**

**HĐ7: Xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường ở trường**

1. Xác nhận những việc cần thực hiện để giữ gìn vệ sinh môi trường.
2. Nhận nhiệm vụ trong bảng phân công
3. Thực hiện xây dựng kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV hướng dẫn học sinh xác nhận những việc cần thực hiện để giữ gìn vệ sinh môi trường:  + Kẻ bảng phân công.  + Liệt kê các việc cần làm để giữ gìn vệ sinh môi trường.  + Điền tên các bạn theo danh sách phân công.  - GV hướng dẫn HS treo bảng phân công.  - GV yêu cầu HS nêu ý nghĩa của hoạt động.  - GV nhận xét và chốt.  - GV nhắc nhở HS thực hiện kế hoạch giữ gìn vệ sinh môi trường. | - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS nêu ý nghĩa.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**SHL: Thực hiện một số việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo vệ cảnh quan.**

1. Nhận nhiệm vụ tham gia hoạt động giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo vệ cảnh quan.
2. Thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.
3. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - GV kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh.  - GV giao nhiệm vụ cho từng nhóm.   * GV tổ chức cho học sinh dọn vệ sinh khu vực đã phân công. * GV tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả. * GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | - HS thực hiện yêu cầu.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện  - HS báo cáo.  - HS lắng nghe. |

**Đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Em đã làm được | Hoàn thành tốt | Hoàn thành | Chưa hoàn thành |
| Giới thiệu được về vẻ đẹp cảnh quan của địa phương |  |  |  |
| Nêu được thực trạng vệ sinh môi trường nơi em sinh sống |  |  |  |
| Tham gia các hoạt động để chăm sóc và bảo vệ cảnh quan nơi em sinh sống. |  |  |  |
| Thực hiện được việc làm để giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh |  |  |  |
| Sử dụng được một số dụng cụ lao động một cách an toàn |  |  |  |